

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2935/QĐ-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6  
năm học 2022-2023

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền đại phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Theo nội dung Công văn số 490/SGDĐT-GDTrH ngày 29/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp THCS, THPT năm 2022-2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tại Tờ trình số 71/TTr-PGDĐT ngày 30/5/2022 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023 cho các trường tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Quảng Ngãi (có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban của thành phố, UBND các xã, phường để quy định địa bàn tuyển sinh đối với các phường có 02 trường tiểu học và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch được phê duyệt.

- Hướng dẫn các trường học trực thuộc thực hiện công tác tuyển sinh đảm bảo quy định; tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện tuyển sinh tại các

trường theo đúng quy định hiện hành. Tổng hợp kết quả tuyển sinh báo cáo UBND thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

## 2. UBND các xã, phường

- Tuyên truyền, thông báo rộng rãi đến toàn thể Nhân dân nội dung Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, xác nhận các loại giấy tờ liên quan đến hồ sơ nhập học của học sinh khi tham gia dự tuyển.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng thành phố; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### *Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Sở GD&ĐT Quảng Ngãi;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Trung tâm TT-VH-TT thành phố;
- VP thành phố;
- Các Trường TH, THCS thuộc thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Anh**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TP. Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2935/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi)

#### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Huy động tất cả trẻ em trong độ tuổi quy định vào học lớp 1, lớp 6 theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tạo điều kiện thuận lợi để trẻ em bị tàn tật, khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em lang thang, cơ nhỡ được đến trường, giữ vững và duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Việc tuyển sinh vào các lớp đầu cấp thực hiện theo đúng chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt, đúng quy chế, công bằng, khách quan. Đảm bảo số lớp, sĩ số học sinh trên lớp, từng bước điều hòa chất lượng giáo dục, tạo điều kiện để các trường xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

#### B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

##### I. Tuyển sinh vào lớp 1

##### 1. Đối tượng dự tuyển

- Thực hiện theo Điều lệ trường Tiểu học: là trẻ em đủ 6 tuổi; trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7-9 tuổi.

- Tạo mọi điều kiện để trẻ 6 tuổi vào lớp 1, thực hiện đúng số học sinh trên lớp theo quy định, tạo mọi điều kiện thuận lợi để trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vùng ven biển có điều kiện đến trường nhằm giữ vững và duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học.

##### 2. Địa bàn tuyển sinh:

- Các trường thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng địa bàn quy định, huy động học sinh đang sinh sống thực tế tại địa phương (theo danh sách từng địa bàn khu dân cư, tổ dân phố đã được điều tra). Trường hợp tuyển sinh hết số học sinh nói trên mà còn chỉ tiêu giao Hiệu trưởng nhà trường xây dựng Kế hoạch, phương án tuyển sinh phù hợp, ưu tiên tuyển sinh trẻ có cha, mẹ làm việc tại cơ quan gần trường hoặc trẻ ở xã phường khác gần trường và có nhu cầu học tại trường.

##### 3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

**4. Hồ sơ tuyển sinh:** Đơn xin nhập học; giấy khai sinh hợp lệ; phiếu đánh giá học sinh nếu qua lớp mẫu giáo (nếu có).

**5. Chỉ tiêu tuyển sinh:** Các trường tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao (có phụ lục 1 đính kèm).

**6. Thời gian tuyển sinh:**

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học chủ động thành lập Hội đồng tuyển sinh, phân công nhiệm vụ và thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 1 theo quy định.

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học: Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo, Trần Phú, Chánh Lộ, Trương Quang Trọng hoàn thành công tác tuyển sinh và niêm yết danh sách tuyển sinh trước ngày 10/7/2022.

- Các trường học còn lại tạo mọi điều kiện để đón nhận học sinh đến hết ngày 20/7/2022 (kể cả học sinh nơi khác có nguyện vọng học tại trường). Báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố chậm nhất đến hết ngày 30/7/2022.

**II. Công tác tuyển sinh vào lớp 6**

**1. Đối tượng dự tuyển**

- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học có độ tuổi từ 11 đến 14 tuổi (nếu học sinh là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở những vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; người học bị tàn tật, khuyết tật, kém phát triển về thể lực và trí tuệ, bị nhiễm chất độc hoá học, người học mồ côi không nơi nương tựa, người học thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Nhà nước có độ tuổi từ 11 đến 15 tuổi).

- Người học được các cấp có thẩm quyền cho phép vào học trước tuổi, học vượt lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì tuổi dự tuyển được giảm theo số năm đã được cho phép.

**2. Địa bàn tuyển sinh:**

Các trường trung học cơ sở trên địa bàn xã, phường nào thì tuyển sinh số học sinh đang học tại các trường tiểu học của xã, phường đó, trường hợp còn chỉ tiêu các trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh ưu tiên số học sinh thực tế sinh sống cùng cha, mẹ, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại tại địa phương đã hoàn thành chương trình tại các trường tiểu học khác.

**3. Phương thức tuyển sinh:**

Xét tuyển.

**4. Hồ sơ dự tuyển gồm có:**

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ
- Học bạ tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- Các giấy tờ khác liên quan do các trường chủ động thông báo.

## **5. Chỉ tiêu tuyển sinh:**

Các trường tuyển sinh theo chỉ tiêu (có phụ lục 2 đính kèm).

## **6. Thời gian tuyển sinh:**

- Hiệu trưởng các trường chủ động thành lập Hội đồng tuyển sinh, phân công nhiệm vụ và thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

- Riêng các trường THCS: Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo, Trần Phú, Trương Quang Trọng hoàn thành tuyển sinh và niêm yết danh sách trước ngày 30/7/2022, sau thời gian trên các trường không tuyển sinh trái tuyển bất kỳ trường hợp nào.

- Các trường học còn lại tạo mọi điều kiện để tiếp nhận hồ sơ học sinh đến hết ngày 10/8/2022 (kể cả học sinh nơi khác có nguyện vọng học tại trường). Báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng GD&ĐT thành phố chậm nhất đến hết ngày 15/8/2022.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố**

- Trên cơ sở kế hoạch này hướng dẫn các đơn vị trường học trực thuộc thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định hiện hành.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát trong quá trình làm việc của các Hội đồng tuyển sinh theo đúng quy định hiện hành. Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả tuyển sinh theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo UBND thành phố xem xét quyết định.

### **2. UBND các xã, phường**

- Tuyên truyền, thông báo rộng rãi đến toàn thể Nhân dân nội dung Kế hoạch này, thường xuyên thông tin đến người dân trong địa bàn nắm rõ các quy định về công tác tuyển sinh, đưa con em đến đúng địa bàn tuyển sinh để làm thủ tục nhập học.

- Hướng dẫn, chịu trách nhiệm trong việc xác nhận các loại giấy tờ liên quan đến hồ sơ nhập học của học sinh khi tham gia dự tuyển.

### **3. Các trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh, xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, thông báo công khai rộng rãi kế hoạch đến phụ huynh học sinh trên địa bàn biết, thực hiện.

- Tuyên truyền, thông báo thường xuyên và rộng rãi dưới mọi hình thức đến toàn thể Nhân dân và học sinh Kế hoạch tuyển sinh này.

- Khi xét tuyển hết đối tượng quy định theo chỉ tiêu tuyển sinh các trường có trách nhiệm giới thiệu phụ huynh học sinh đến các đơn vị trường học lân cận để làm thủ tục nhập học.

- Các đơn vị trường học trên cùng địa bàn xã, phường, phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định trên cơ sở kế hoạch tuyển sinh này; kịp thời báo cáo các nội dung khó khăn, vướng mắc trong công tác tuyển sinh; tổng hợp báo cáo kết quả tuyển sinh đúng tiến độ.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo UBND thành phố (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để chỉ đạo kịp thời./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Anh**



## Phụ lục 1:

**Chỉ tiêu tuyển sinh học sinh Tiểu học, năm học 2022-2023**

(Kèm theo Quyết định số 2935/QĐ-UBND ngày 10 / 6 / 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi)

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu giao	Dự kiến số lớp
1	Tiểu học Nguyễn Nghiêm	240	6
2	Tiểu học Trần Hưng Đạo	270	7
3	Tiểu học Chánh Lộ	300	8
4	Tiểu học Trần Phú	360	10
5	Tiểu học Nghĩa Lộ	290	8
6	Tiểu học Nghĩa Chánh	280	8
7	Tiểu học Quảng Phú 1	210	6
8	Tiểu học Quảng Phú 2	175	5
9	Tiểu học Lê Hồng Phong	210	6
10	TH số 1 Trương Quang Trọng	210	6
11	TH số 2 Trương Quang Trọng	145	4
12	Tiểu học Nghĩa Dũng	125	4
13	Tiểu học Nghĩa Dũng	120	4
14	Tiểu học Nghĩa Hà	195	6
15	Tiểu học Phổ An	195	6
16	Tiểu học Tân Mỹ	190	6
17	Tiểu học Tịnh Ấn Tây	175	5
18	Tiểu học Tịnh An	135	4
19	Tiểu học Tịnh Khê	230	7
20	Tiểu học Tịnh Hòa	150	5
21	Tiểu học Tịnh Kỳ	185	5
22	TH&THCS Nghĩa Phú	115	3
23	TH&THCS Lê Trung Đình	105	3
24	TH&THCS Trần Văn Trà	105	3
25	TH&THCS Trần Quý Hai	90	3
26	TH&THCS Tịnh Thiện	75	3
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>4880</b>	<b>141</b>



## Phụ lục 2:

**Chỉ tiêu tuyển sinh THCS, năm học 2022-2023**

(Kèm theo Quyết định số 2935/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi)

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu giao	Dự kiến số lớp
1	THCS Nguyễn Nghiêm	360	8
2	THCS Trần Hưng Đạo	380	9
3	THCS Chánh Lộ	335	8
4	THCS Trần Phú	450	11
5	THCS Nghĩa Lộ	260	6
6	THCS Nghĩa Chánh	230	6
7	THCS Quảng Phú	330	8
8	THCS Lê Hồng Phong	165	4
9	THCS Trương Quang Trọng	350	8
10	THCS Nghĩa Đông	125	3
11	THCS Nghĩa Dũng	120	3
12	THCS Nghĩa Hà	170	4
13	THCS Nghĩa An	295	7
14	THCS Tịnh Ấn Tây	170	4
15	THCS Tịnh An	135	3
16	THCS Võ Bẩm	195	5
17	THCS Nguyễn Cát	165	4
18	THCS Tịnh Kỳ	190	5
19	TH&THCS Nghĩa Phú	130	3
20	TH&THCS Lê Trung Đình	105	3
21	TH&THCS Trần Văn Trà	115	3
22	TH&THCS Trần Quý Hai	100	3
23	TH&THCS Tịnh Thiện	100	3
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>4975</b>	<b>121</b>